



Công Ty Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam

Yuanta
Securities Vietnam

www.yuanta.com.vn

We Create **Fortune**



TTCK 10/2021: Chỉ số VN-Index vẫn hướng về mức 1,380 điểm

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối KHCN YSVN



2021

Macroeconomics Stock market

KINH TẾ VĨ MÔ Q3/2021

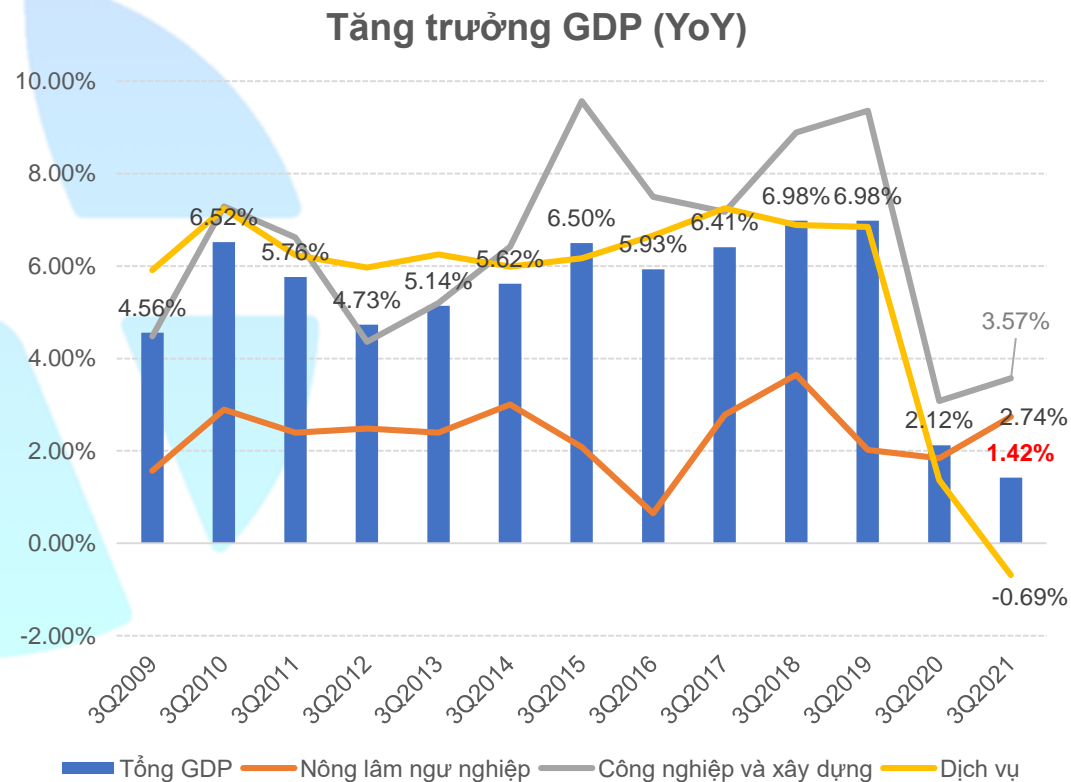
- 01 Tăng trưởng GDP quý 3 thấp nhất trong 20 năm
- 02 FDI quay trở lại mạnh trong tháng 9
- 03 Xuất nhập khẩu chưa cải thiện dù xuất siêu nhẹ tháng 9
- 04 CPI tiềm ẩn rủi ro nhưng kỳ vọng vẫn trong tầm kiểm soát
- 05 Sản xuất công nghiệp bắt đầu hồi phục
- 06 Tăng trưởng bán lẻ hồi phục
- 07 Tỷ giá tiếp tục ổn định – Nhu cầu mua vàng giảm
- 08 Thanh khoản hệ thống ngân hàng dồi dào ở kỳ hạn ngắn

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 10/2021

- 09 Diễn biến thị trường tháng 09/2021
- 10 Giao dịch khối ngoại tháng 09/2021
- 11 Triển vọng TTCK tháng 10/2021
- 12 Hiệu quả khuyến nghị đầu tư tháng 09

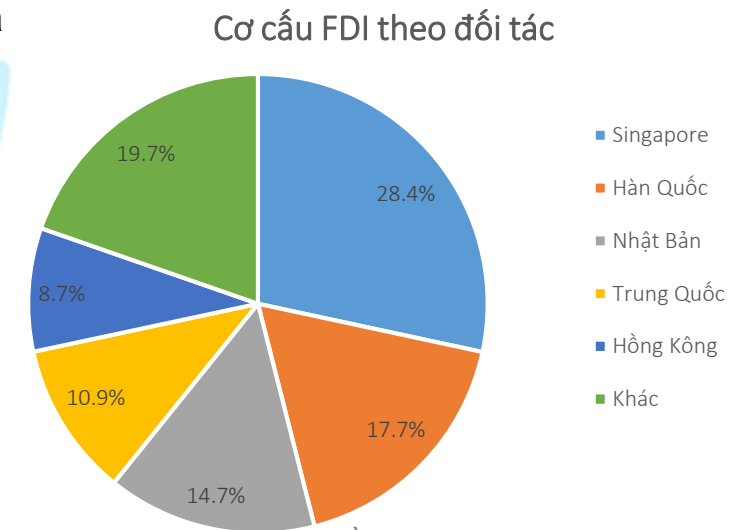
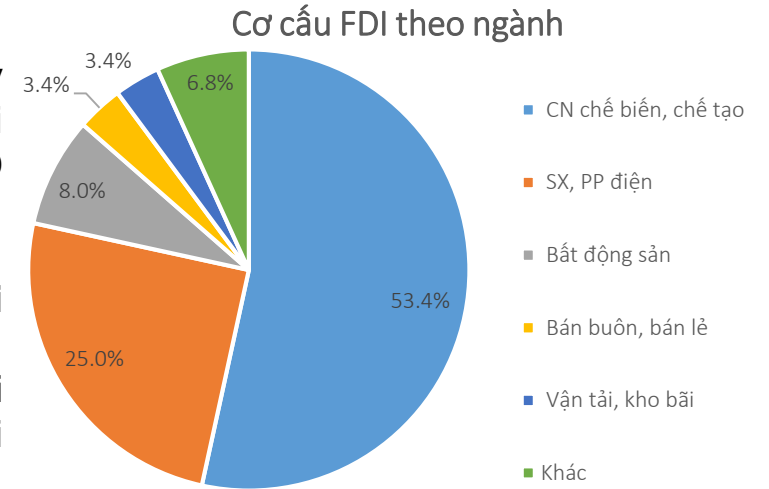
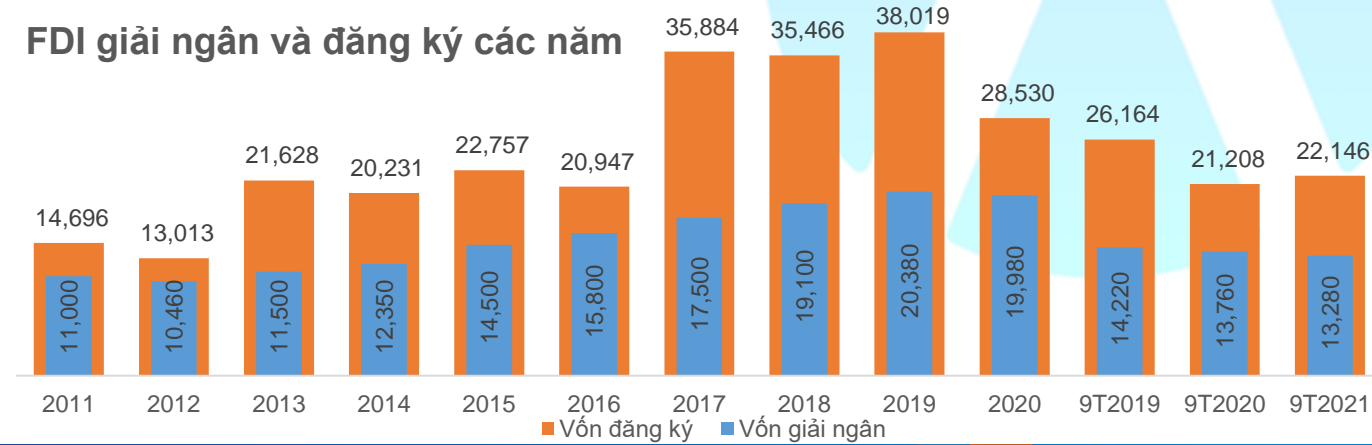
1. GDP quý 3 thấp nhất kể từ năm 2000

- Đợt bùng phát dịch lần 4 tại Việt Nam kéo dài từ cuối tháng 4 và tác động nặng nề lên nền kinh tế trong giai đoạn quý 3 khi Tp. HCM và các tỉnh phía Nam phải chịu đợt giãn cách nghiêm ngặt gần như cả quý. **GDP quý 3/2021 giảm 6.17% kéo theo GDP 9 tháng đầu năm chỉ tăng 1.42%** thấp hơn rất nhiều so với các năm trước dịch gần 7%, thậm chí thấp hơn 9T2020 ở mức 2.12%.
- Trong quý 3, khu vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản ít bị ảnh hưởng nhất, vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng trên 1%YoY. Trong khi, khu vực Dịch vụ tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề nhất giảm 9.28% YoY do hầu hết các hoạt động dịch vụ khu vực HCM phải tạm đóng cửa suốt thời gian này.
- Khu vực Công nghiệp và xây dựng cũng bị ảnh hưởng mạnh khi những khó khăn liên quan tới việc đảm bảo hoạt động “3 tại chỗ”, chi phí đầu vào, logistic tăng, thiếu nguồn lao động và hoạt động xuất khẩu hàng hóa bị ảnh hưởng, khiến tăng trưởng giảm 5.02% so với Q3/2020.



2. FDI quay trở lại mạnh trong tháng 9

- **Tổng vốn FDI đăng ký tính tới 20/9/2021 đạt hơn 22.15 tỷ USD, tăng 4.4% YoY.** Trong đó, có 1,212 dự án được cấp phép mới (-37.8% YoY), với số vốn đăng ký đạt 12.5 tỷ USD (+20.6% YoY); 678 dự án đăng ký điều chỉnh vốn (-15.0% YoY) với số vốn tăng thêm 6.43 tỷ USD (+25.6% YoY). Vốn góp mua cổ phần đạt 3.2 tỷ USD (-43.8% YoY).
- **Tổng vốn FDI giải ngân tới 20/09/2021 đạt 13.28 tỷ USD, giảm 3.5% YoY.**
- **Trong tháng 9, FDI đăng ký và giải ngân đều được đẩy mạnh trở lại so với tháng 8.** Vốn FDI đăng ký tăng mạnh 26% MoM, vốn giải ngân tăng 57% MoM.
- Chúng tôi cho rằng **dòng vốn FDI đã bắt đầu quay trở lại** sau khi chứng lại vài tháng do **tác động của COVID**. Đặc biệt, vốn FDI giải ngân đã tăng mạnh so với tháng trước. Chúng tôi cho rằng các nước đối tác đầu tư FDI lớn như Singapore, Hàn Quốc, Nhật Bản... sau khi đã tiêm vaccine tỷ lệ cao và kiểm soát COVID đã bắt đầu đẩy mạnh trở lại đầu tư vào Việt Nam.

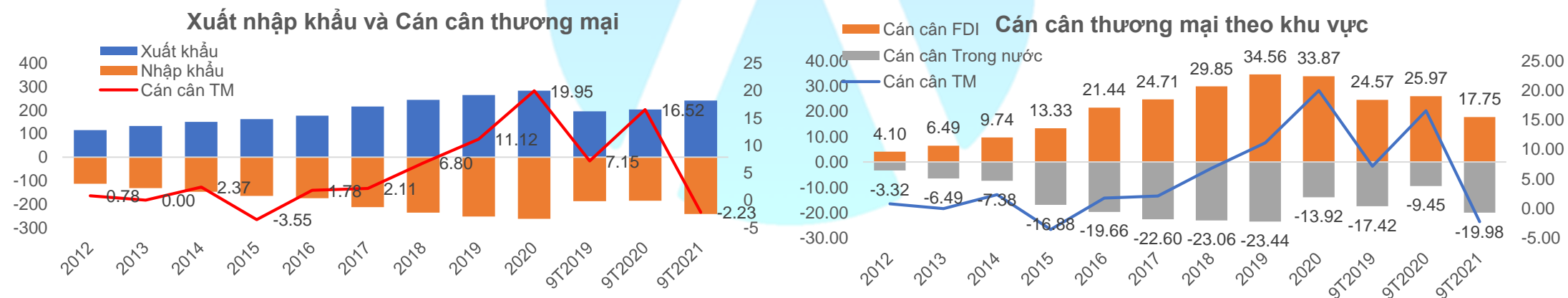


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



3. Xuất nhập khẩu chưa cải thiện dù xuất siêu nhẹ tháng 9

- Kim ngạch XNK T9/2021 đạt 53.5 tỷ USD, tăng 4.2% YoY, giảm 2.0% MoM. Lũy kế 9T2021, XNK ước đạt 483.08 tỷ USD, tăng 24.3% YoY. Trong đó, xuất khẩu đạt 240.4 tỷ USD, tăng 18.7% YoY; nhập khẩu đạt 242.65 tỷ USD, tăng 30.4% YoY.
- Cán cân thương mại T9/2021 ước tính xuất siêu 0.5 tỷ USD, lũy kế 9T2021, nhập siêu 2.23 tỷ USD do khối DN trong nước. Khối này nhập siêu 19.98 tỷ USD trong 9T2021, cao hơn 112% YoY. Trong khi đó, khối FDI xuất siêu 17.75 tỷ USD, giảm 31.6% YoY.
- Việt Nam quay trở lại xuất siêu 0.5 tỷ USD trong tháng 9 sau chuỗi 5 tháng nhập siêu**, tuy nhiên, điều này không quá tích cực do đây chủ yếu nhờ giảm nhập khẩu ở các công ty trong nước (đạt 8.35 tỷ USD, -6.3% MoM) và khối FDI (đạt 26.5 tỷ USD, -1.5% MoM), trong khi xuất khẩu giảm nhẹ (đạt 27 tỷ USD, -0.8% MoM) **Các nhóm hàng có giá trị xuất khẩu tăng trưởng trong tháng 9 so với tháng trước**: nông sản, xăng dầu, hóa chất, cao su, nguyên phụ liệu dệt may, máy móc.
- Mặc dù vẫn có các nhóm ngành duy trì tăng trưởng xuất khẩu, nhưng nhìn chung, **xuất nhập khẩu tiếp tục tiếp tục bị chững lại do COVID**, mức xuất siêu nhẹ tháng 9 chủ yếu do nhập khẩu giảm mạnh hơn.

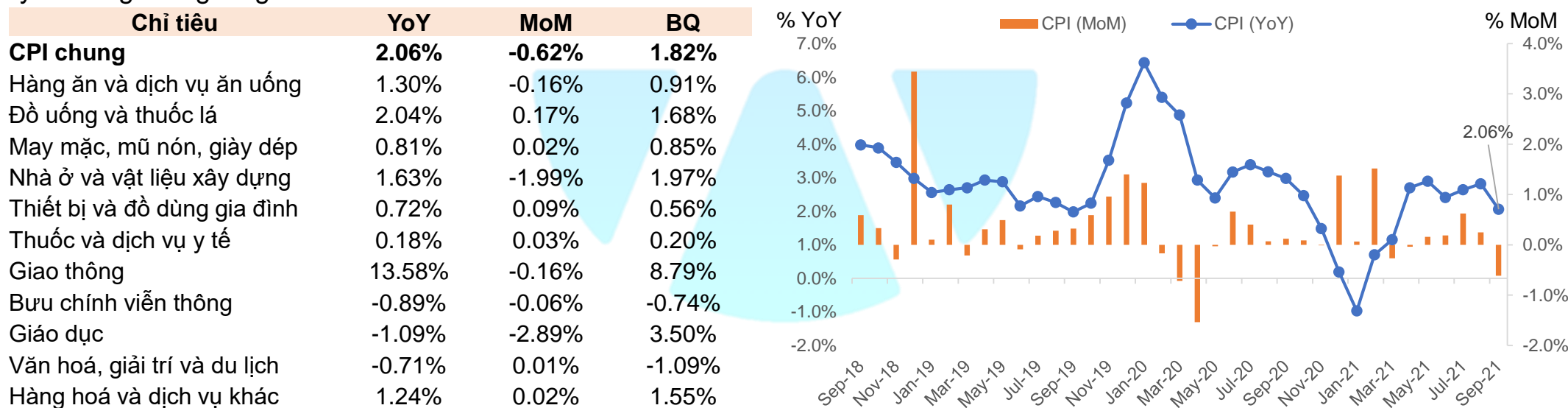


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



4. CPI tiềm ẩn rủi ro nhưng kỳ vọng vẫn trong tầm kiểm soát

- **CPI tháng 9/2021 tăng 2.06% YoY, giảm 0.62% MoM** do nhóm giáo dục giảm mạnh 2.89% MoM theo yêu cầu giảm học phí khi học online, theo sau là nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng cũng giảm mạnh 1.99% MoM, nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống cũng đã giảm 0.16% MoM sau khi tăng mạnh trong tháng 8. Các nhóm hàng hóa còn lại đều tăng nhẹ trong tháng 9, nhóm đồ uống và thuốc lá tăng mạnh nhất là 0.17% MoM.
- Chỉ số giá tháng 9 đã giảm nhẹ sau 3 tháng tăng liên tục chủ yếu nhờ các chính sách từ phía Chính phủ như giảm học phí, giảm tiền điện, ngoài ra, còn do giá nhà ở và vật liệu xây dựng giảm. Mặc dù lạm phát trong tương lai hiện vẫn đang chịu áp lực từ sự tăng cao của giá dầu thế giới và chi phí logistics, chúng tôi vẫn đánh giá cao khả năng lạm phát năm nay vẫn sẽ trong tầm kiểm soát dưới 4% của Chính phủ. Chúng tôi cũng lưu ý **rủi ro giá hàng hóa có khả năng tăng nhẹ khi nền kinh tế mở cửa** và nhu cầu hồi phục, do chi phí sản xuất đã tăng mạnh trong 3 tháng qua và các nhà sản xuất vẫn chưa thể tăng giá bán do nhu cầu yếu trong thời gian giãn cách.

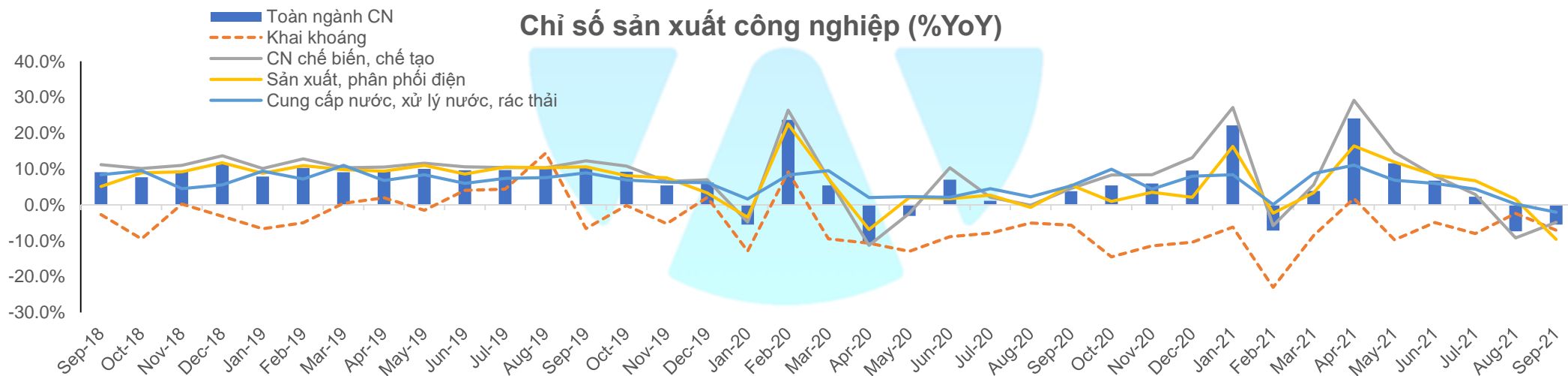


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



5. Sản xuất công nghiệp bắt đầu hồi phục

- Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tháng 09/2021 giảm 5.5% YoY và tăng 5.0% MoM, từ mức giảm của tháng 8. Các nhóm ngành đều giảm so với cùng kỳ nhưng một số đã hồi phục mạnh so với tháng 8, trong đó, ngành CN chế biến, chế tạo tăng 8.4% MoM; Khai thác xử lý và cung cấp nước +3.1% MoM; ngành Sản xuất - phân phối điện Khai khoáng tiếp tục giảm lần lượt 8.1% và 6.3% MoM
- Hoạt động sản xuất công nghiệp trong tháng 9 **cho thấy sự hồi phục mạnh** từ mức thấp của tháng 8. Theo đó, **chúng ta có thể kỳ vọng vào sự hồi phục của nền kinh tế trong Q4/2021**. Nhóm CN chế biến, chế tạo hồi phục mạnh trong tháng 9 là tín hiệu tích cực. Đối với ngành điện, chúng tôi cho rằng IIP ngành điện giảm là do nhu cầu điện giảm từ các nhà máy và KCN, theo đó, cũng được kỳ vọng sẽ hồi phục trong Q4/2021.

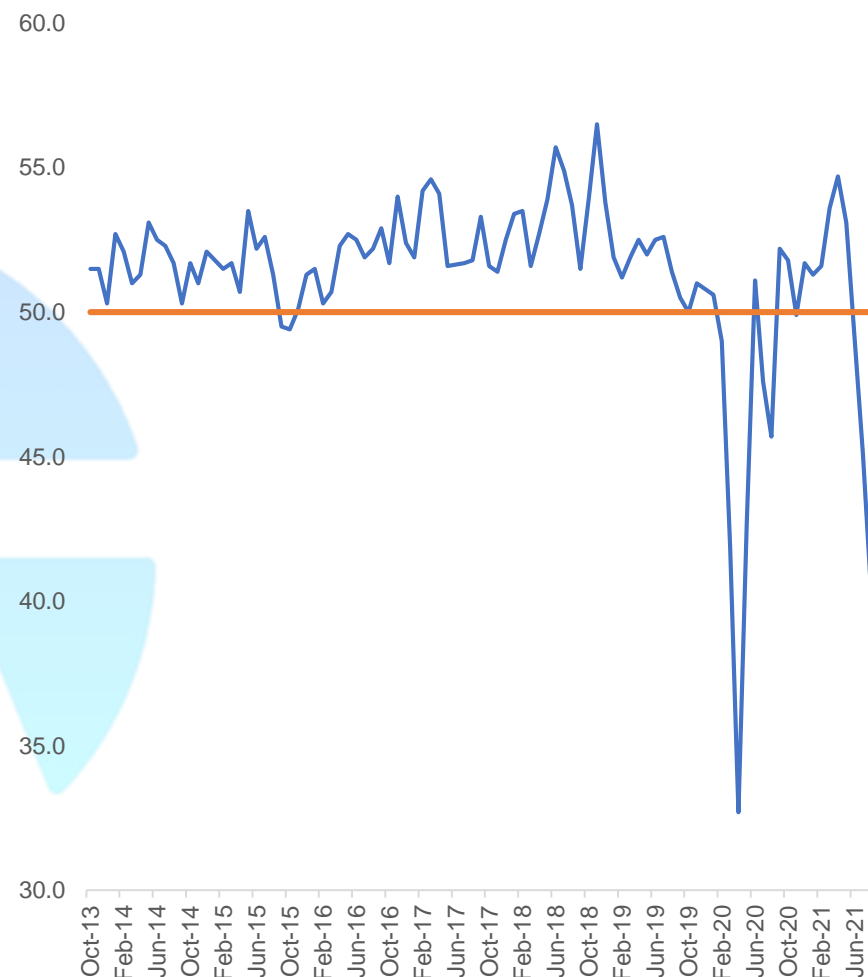


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



5. PMI tháng 09 tiếp tục đi ngang do ảnh hưởng từ dịch bệnh

- **PMI tháng 9 của Việt Nam đạt 40.3 điểm, đi ngang so với tháng trước**, cho thấy tình trạng gián đoạn chuỗi cung ứng tiếp tục diễn ra trong tháng 9.
- Sản lượng sản xuất giảm tháng thứ 4 liên tiếp. Tình trạng tạm dừng và hạn chế sản xuất do COVID khiến lượng công việc tồn đọng tăng kỷ lục. Việc chậm trễ giao hàng ghi nhận ở mức tệ nhất, khiến chi phí đầu vào tăng mạnh. Trong khi đó, các công ty chỉ có thể tăng nhẹ giá bán đầu ra để cân đối.
- Số đơn đặt hàng mới tiếp tục giảm mạnh nhất kể từ tháng 4/2020, các đơn hàng xuất khẩu trong tháng 9 cũng giảm mạnh hơn so với tháng 8. Số việc làm giảm mạnh nhất trong 10 năm.
- **Nhìn chung, lĩnh vực sản xuất tiếp tục chịu tác động tiêu cực trong tháng 9.** Lượng công việc tồn đọng tăng nhanh nhất trong 10 năm nay, các công ty gia tăng giữ lại hàng tồn kho, cho thấy tiềm năng hồi phục khi việc sản xuất bắt đầu nổi lại từ Q4/2021. Tuy nhiên, việc các doanh nghiệp đã giảm mua hàng và thiếu lao động có thể khiến quá trình hồi phục cần thời gian. Mặc dù tâm lý kinh doanh vẫn ở mức thấp nhưng đã cải thiện trở lại so với tháng 8, nếu dịch bệnh vẫn được kiểm soát tốt trong thời gian nới lỏng sắp tới, chúng tôi có thể kỳ vọng vào sự phục hồi trong quý cuối năm 2021.

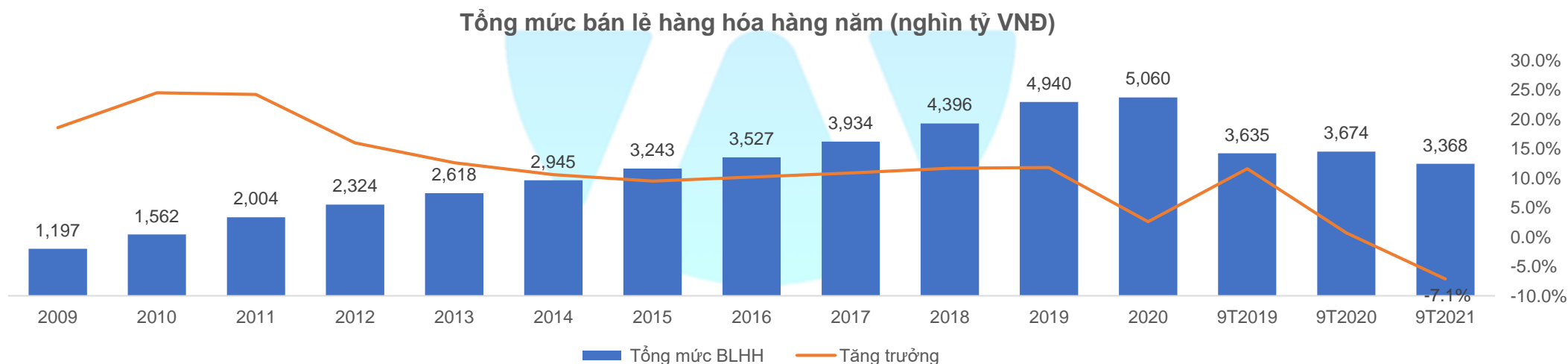


Nguồn: IHS Markit



6. Tăng trưởng bán lẻ hồi phục

- **Tổng mức bán lẻ cả nước trong tháng 09/2021** ước đạt 308 nghìn tỷ, tăng 10.3% MoM và giảm 30.0% YoY. Hoạt động bán lẻ đã hồi phục trong tháng 9 sau khi giảm mạnh trong tháng 8, mức giảm mạnh này một phần vì mức cao của tháng 07/2020 sau khi Việt Nam đã kiểm soát được dịch.
- Mặc dù có sự cải thiện so với tháng trước nhưng lũy kế 9T2021 tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ đạt vẫn giảm 7.1% YoY. Chúng tôi vẫn đánh giá tăng trưởng âm của bán lẻ các tháng qua chỉ là **“gián đoạn trong ngắn hạn”** do COVID và chúng tôi vẫn duy trì **quan điểm tích cực trong trung và dài hạn cho thị trường bán lẻ Việt Nam** cũng như **khả năng hồi phục** tiếp tục trong Q4/2021.



Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



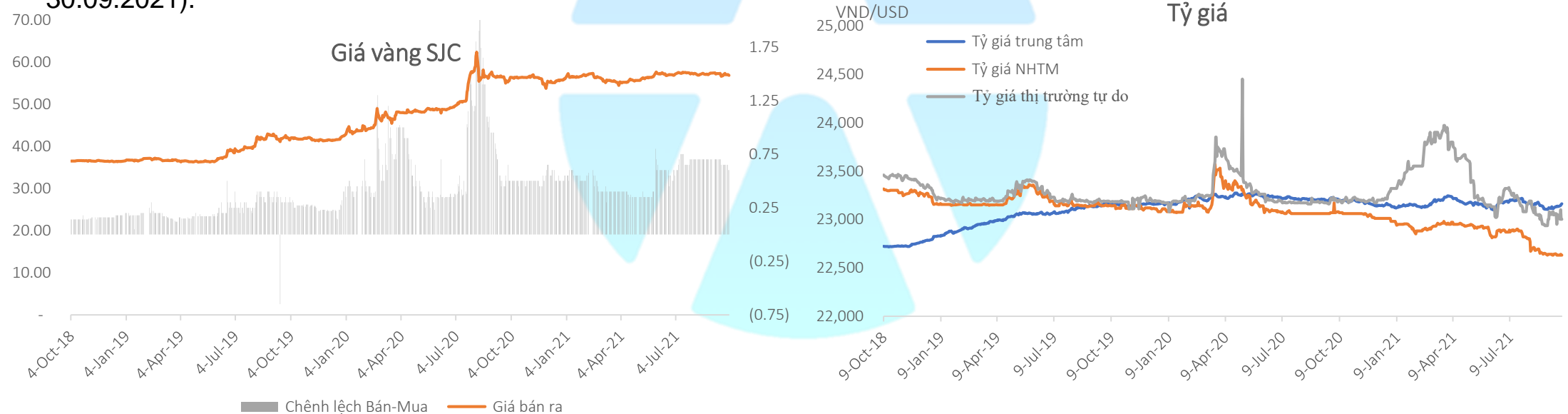
Công Ty Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam

Yuanta
Securities Vietnam

www.yuanta.com.vn

7. Tỷ giá tiếp tục ổn định – Nhu cầu mua vàng giảm

- **Giá vàng SJC** trong nước cuối tháng 9 giảm so với cuối tháng 8 ở cả 2 chiều mua vào (-0.79% MoM) và bán ra (-0.96% MoM), đặc biệt, chênh lệch mua bán giảm tới 14.3% so với tháng trước cho thấy nhu cầu mua vàng của người dân có dấu hiệu giảm mạnh. Giá vàng thế giới giảm mạnh 3.6% trong tháng 9. Nhìn chung, **giá vàng và nhu cầu mua vàng trong nước có chiều hướng giảm trong tháng 9**, tuy nhiên do vàng thế giới giảm mạnh nên vàng SJC trong nước vẫn cao hơn so với giá vàng thế giới khoảng 17% (tại ngày 30.09.2021).
- **Tỷ giá nhìn chung không biến động mạnh mặc dù đồng USD trên thị trường quốc tế đã tăng mạnh 1.7% trong tháng 9.** Tỷ giá trung tâm tăng 0.11% MoM, tỷ giá mua USD tại các NHTM giảm nhẹ 0.09% MoM, tỷ giá mua USD trên thị trường tự do cũng tăng nhẹ 0.22% YoY.



Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



Công Ty Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam

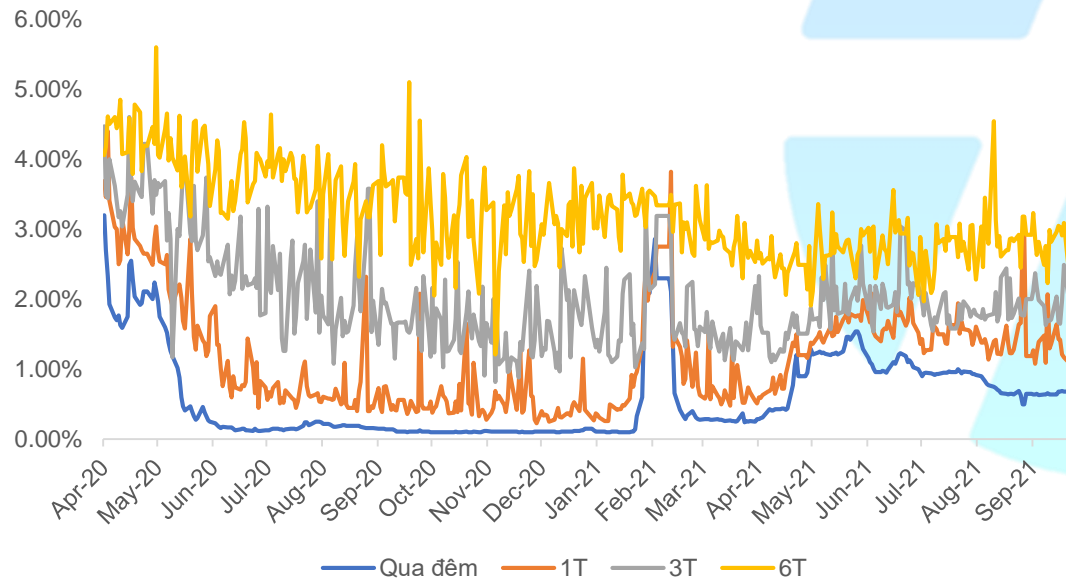
Yuanta
Securities Vietnam

www.yuanta.com.vn

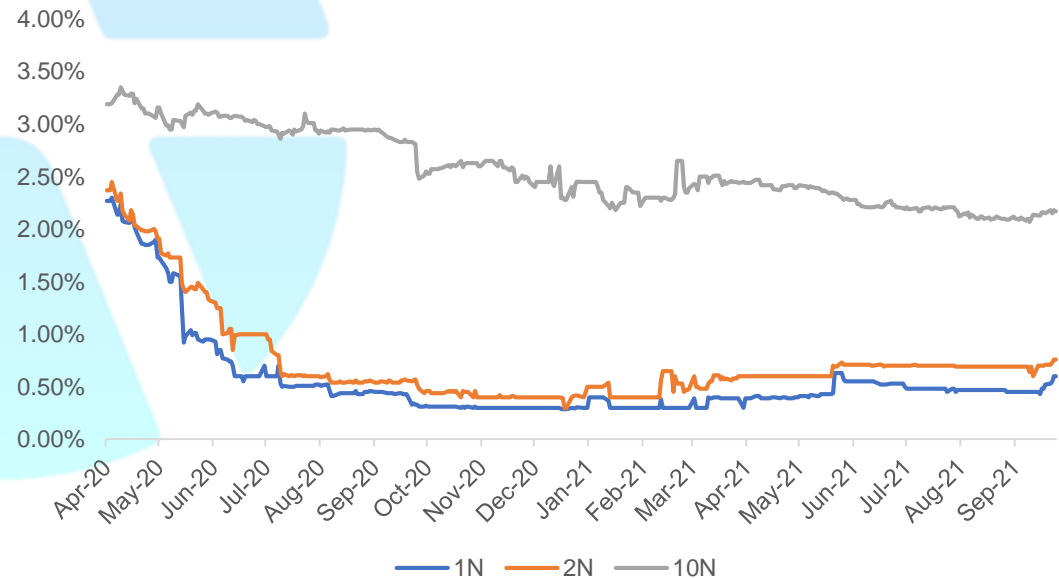
8. Thanh khoản hệ thống ngân hàng dồi dào ở kỳ hạn ngắn

- Lãi suất liên NH biến động trái chiều trong tháng 9: **giảm ở kỳ hạn ngắn và tăng ở kỳ hạn trung**. Lãi suất liên NH kỳ hạn qua đêm giảm nhẹ 4bps MoM, MoM, kỳ hạn 1 tháng giảm mạnh nhất 117bps MoM. Lãi suất kỳ hạn 3T và 6T tăng lần lượt 36bps và 25bps MoM. Điều này cho thấy thanh khoản tại các kỳ hạn ngắn của hệ thống ngân hàng vẫn đang dư thừa so với các kỳ hạn dài hơn. Chúng tôi cho rằng nguyên nhân có thể do tiền gửi kỳ hạn ngắn (1-3 tháng) của người dân tăng lên trong thời gian giãn cách.
- Lợi suất Trái phiếu Chính phủ đều giãn ra nhẹ ở các loại kỳ hạn: +13bps MoM ở kỳ hạn 1N, +7bps MoM kỳ hạn 2N và 10N, cho thấy rủi ro phản ánh từ thị trường trái phiếu là không quá cao.**

Lãi suất BQ liên NH



Lợi suất Trái phiếu CP



Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam

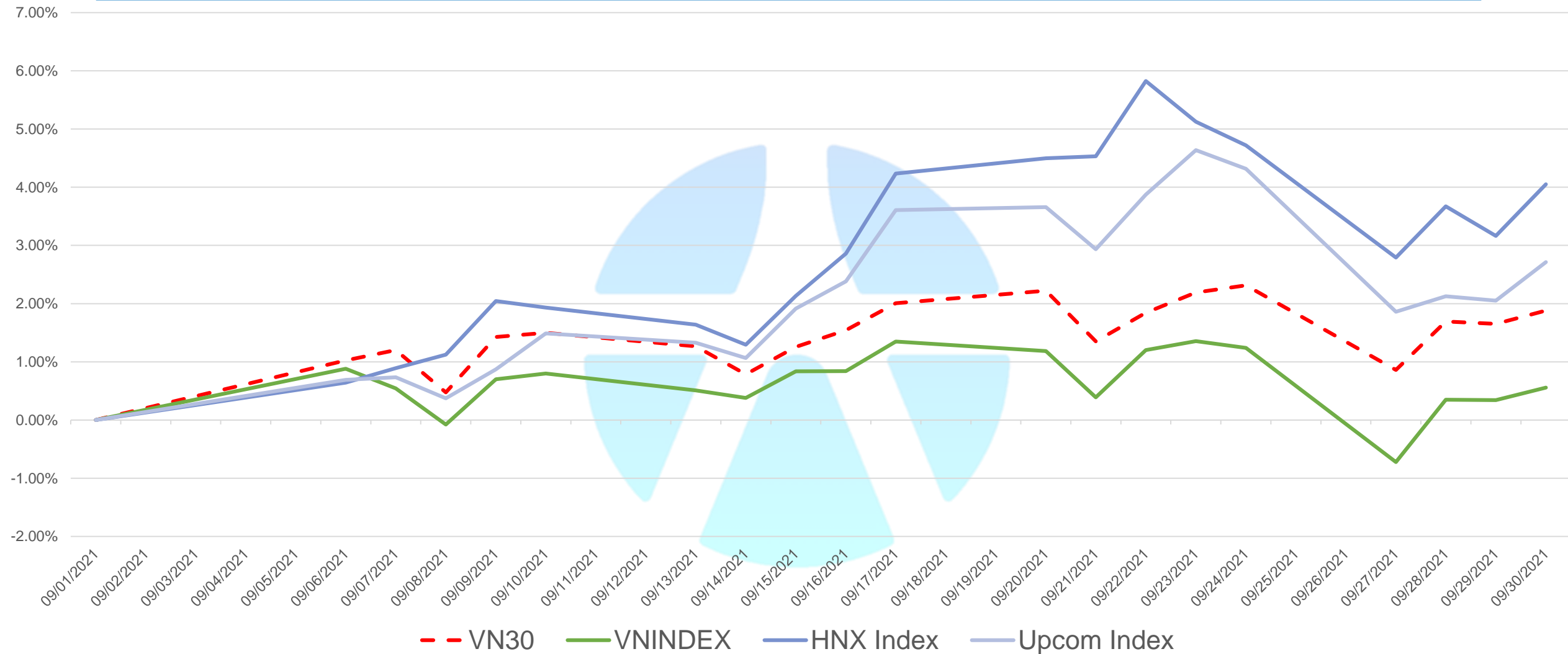


Kết luận và dự báo tình hình vĩ mô Việt Nam

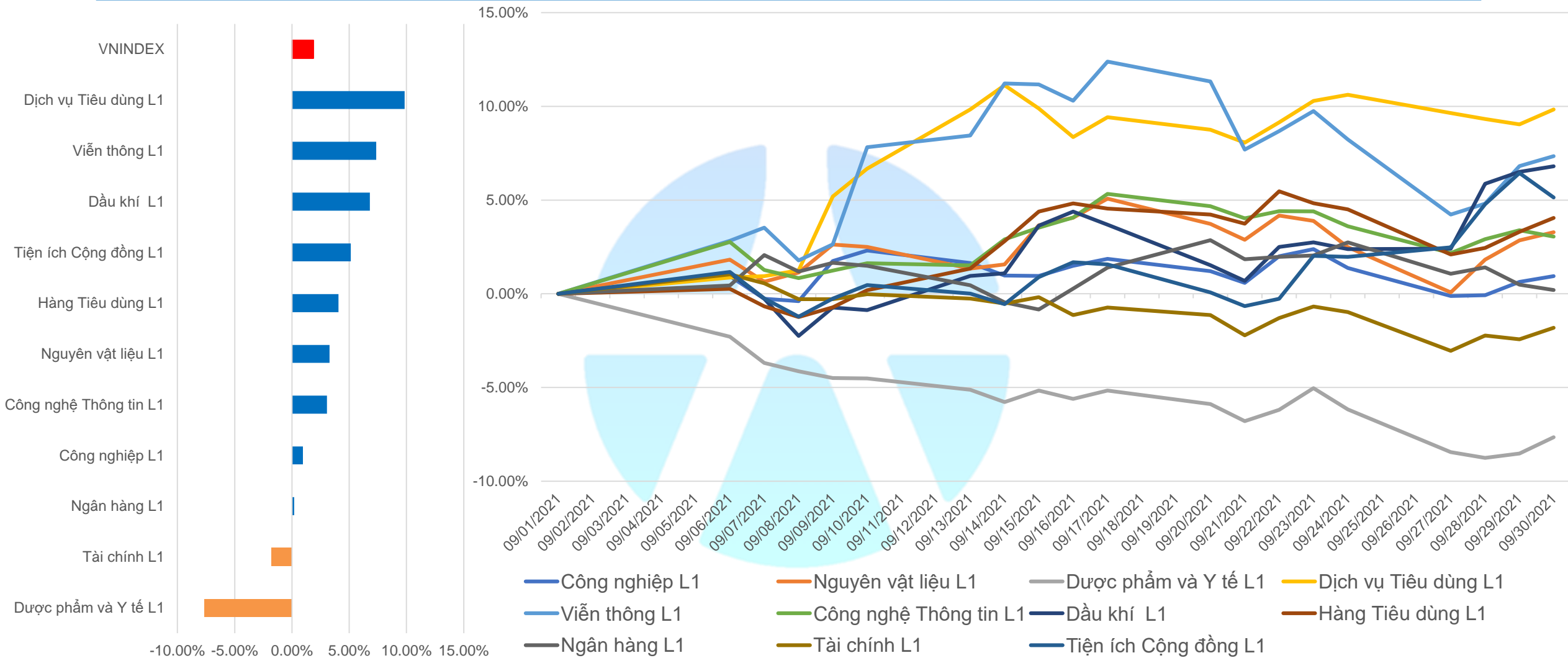
- Tình hình kinh tế quý 3 có bức tranh ảm đạm, do ảnh hưởng từ đợt bùng phát dịch lần 4 khiến cho Tp HCM và các tỉnh lân cận thực hiện các biện pháp giãn cách nghiêm ngặt liên tục gần 3 tháng. Tăng trưởng kinh tế cả nước Q3/2021 giảm 6.17%, lũy kế 9T2021 tăng trưởng ở mức 1.42% đây là mức thấp chưa từng có trong lịch sử thống kê GDP từ 2000 tới nay. Cả 2 lĩnh vực đóng góp tỷ trọng lớn cho tăng trưởng kinh tế là dịch vụ và sản xuất công nghiệp đều sụt giảm.
- Tình hình kinh tế trong tháng 9 nói riêng đã hồi phục tốt khi lĩnh vực sản xuất công nghiệp và doanh thu bán lẻ đã tăng trở lại so với giai đoạn tháng 8, tính hình FDI T9/2021 tiếp nối đà tăng tích cực từ tháng 8 ở cả lượng vốn giải ngân và vốn đăng ký mới. Riêng hoạt động xuất nhập khẩu chưa có dấu hiệu cải thiện do hoạt động giãn cách vẫn tiếp diễn trong tháng 9.
- Tỷ lệ tiêm chủng đang được đẩy nhanh, điều này sẽ tác động tích cực cho việc hoạt động sản xuất quay trở lại. Đồng thời, Chính phủ cũng đang gấp rút triển khai các dự án đầu tư công trong các tháng cuối năm 2021, nhưng đây cũng sẽ là thách thức rất lớn. Ngoài ra, các gói hỗ trợ doanh nghiệp như hỗ trợ lãi suất, giãn giảm thuế, phí đang được lên kế hoạch triển khai sẽ hỗ trợ cho đà hồi phục nền kinh tế. Tuy nhiên, để các gói hỗ trợ này phát huy hiệu quả và thể hiện vào sự hồi phục kinh tế trong quý 4 là chưa thực sự lớn, chúng tôi cho rằng, đà tăng trưởng trong quý 4 sẽ phụ thuộc rất lớn vào tiến độ giải ngân các dự án đầu tư công và hồi phục của ngành công nghiệp sau giai đoạn giãn cách. Ngoài ra, hoạt động xuất nhập khẩu cũng như nhu cầu mua sắm, hoạt động dịch vụ được khôi phục kỳ vọng sẽ thúc đẩy đà tăng trưởng trong quý 4.
- Chúng tôi dự báo **GDP quý 4 có thể đạt mức tăng trưởng 7.04% và cả năm đạt mức 3.2%.**



9. Các chỉ số vẫn có mức tăng trưởng dương bất chấp dịch bệnh

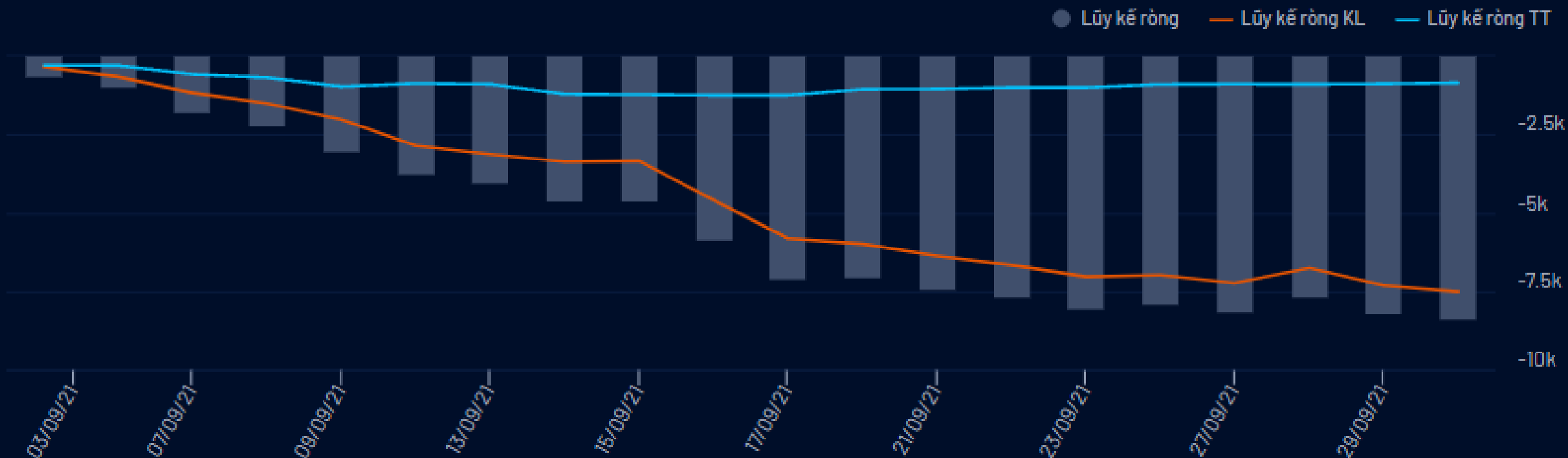


9. Nhóm DV tiêu dùng hồi phục với kỳ vọng mở cửa lại kinh tế

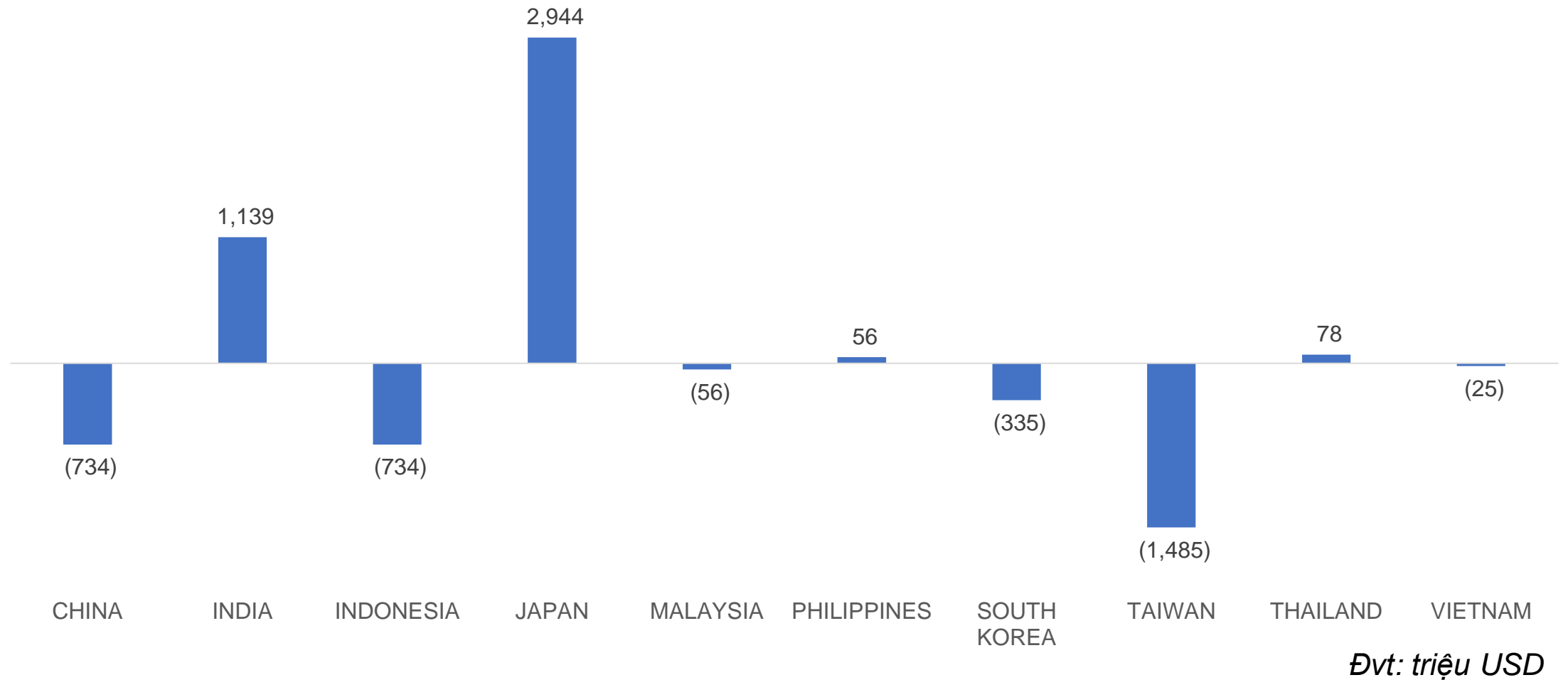


10. Khối ngoại gia tăng bán ròng 8,368 tỷ trong tháng 09

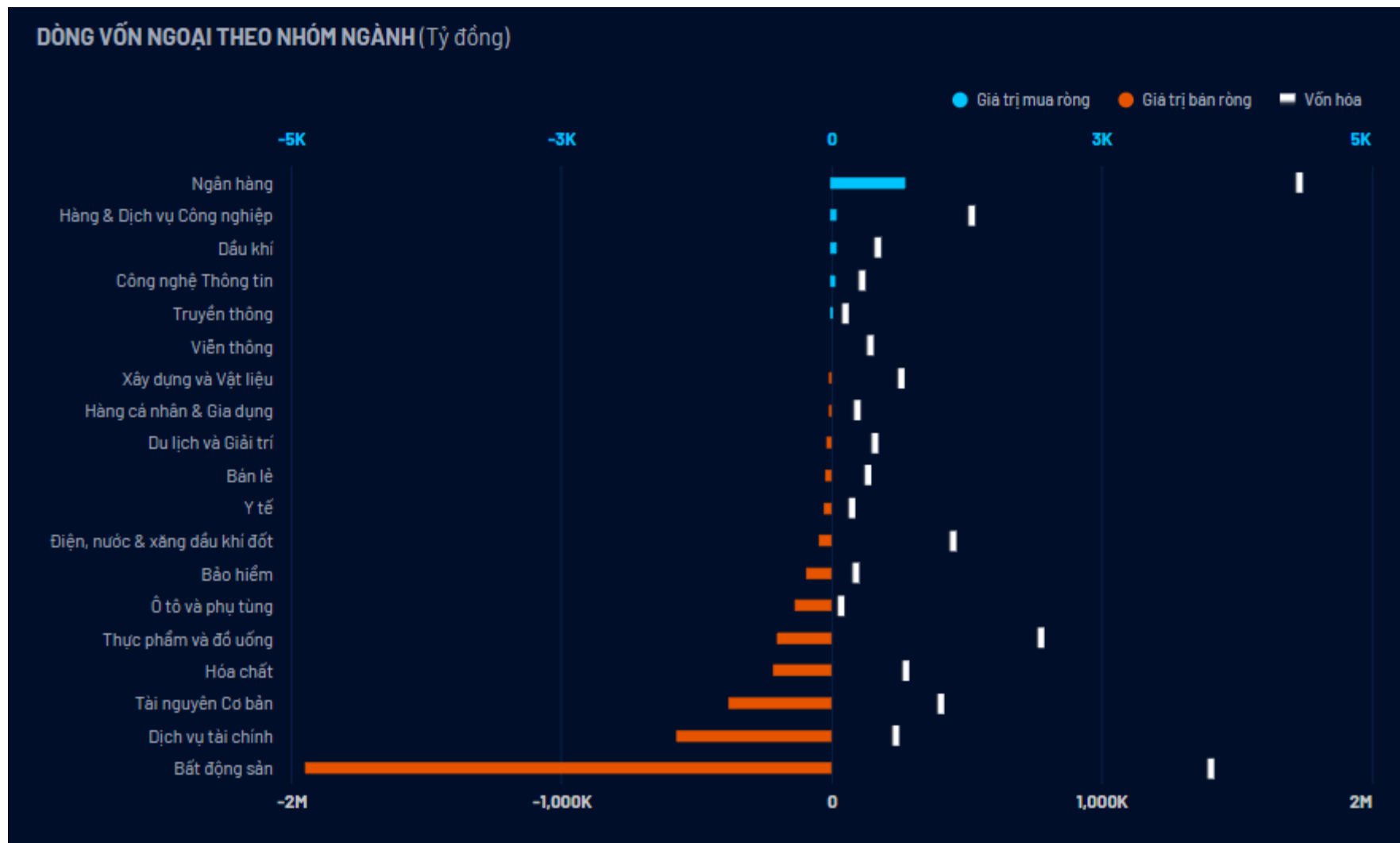
GIÁ TRỊ LŨY KẾ RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI



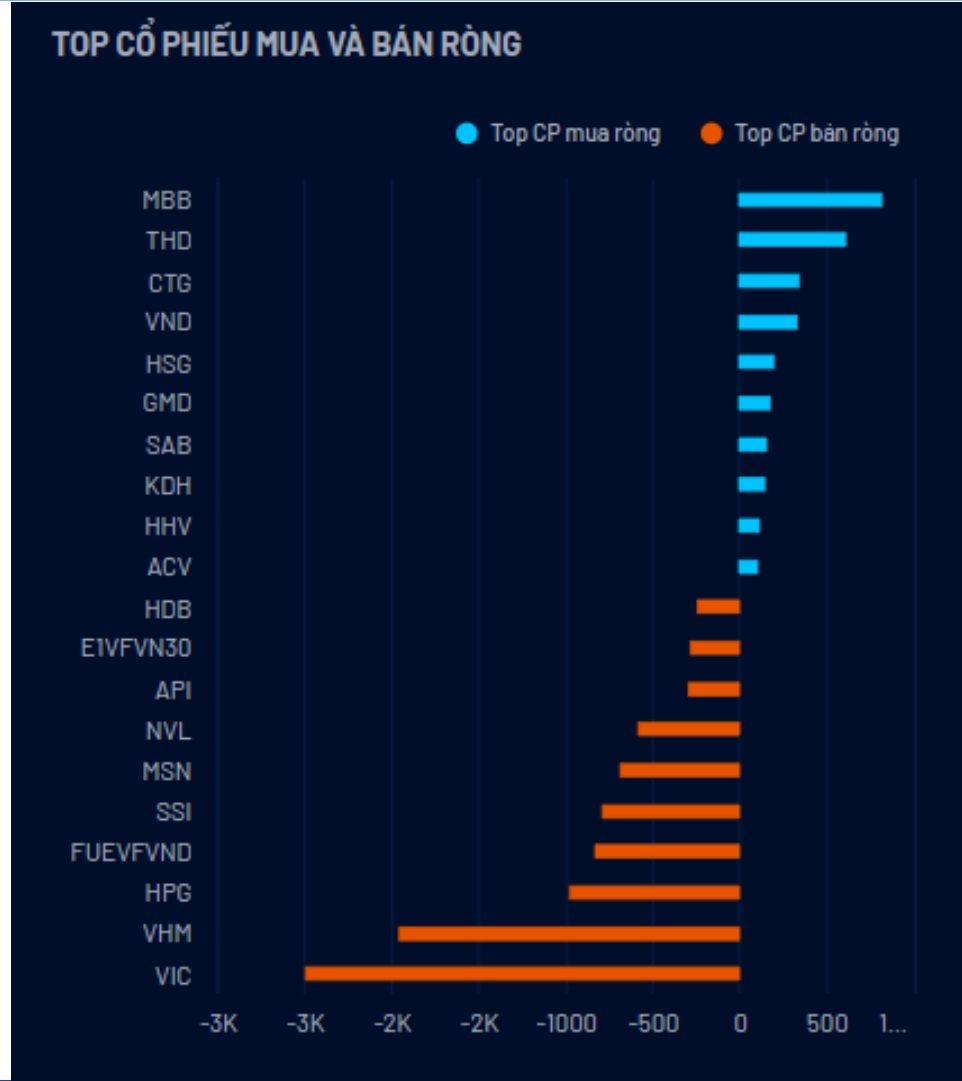
10. Dòng vốn FII giảm rút ròng tại Đông Nam Á



10. BĐS và các quỹ ETF nội bị bán ròng mạnh



10. Tỷ lệ sở hữu của khối ngoại tiếp tục giảm trong tháng 09



11. Dự báo kịch bản thị trường tháng 10/2021

- Chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ sớm kết thúc giai đoạn đi ngang trong các tuần giao dịch vừa qua và các chỉ số có thể sẽ sớm bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực trong tháng 10/2021.
- Việc mở cửa lại nền kinh tế và mức định giá hấp dẫn với P/E của chỉ số VN-Index ước tính quanh mức 16.x lần (đã bao gồm dự phóng mức tăng trưởng EPS quý 3/2021) sẽ là động lực tăng trưởng của thị trường trong tháng 10/2021.
- Dòng tiền chưa có dấu hiệu rút khỏi thị trường và xu hướng dài hạn của thị trường tiếp tục duy trì ở mức TĂNG. Chúng tôi dự báo chỉ số VN-Index có thể duy trì mức tăng trưởng dương và kiểm định lại mức kháng cự 1,380 điểm trong tháng 10/2021.



11. Nhóm cổ phiếu chú ý trong tháng 10/2021

- Kim loại: **HPG, HSG, SMC.**
- Dịch vụ tài chính: **SSI, SHS, HCM.**
- Hóa chất: **DPM, DCM, DGC.**
- Sản xuất và phân phối điện: **PGV, REE.**
- Ngân hàng: **VPB, TCB, TPB.**
- Bán lẻ: **DGW, MWG.**

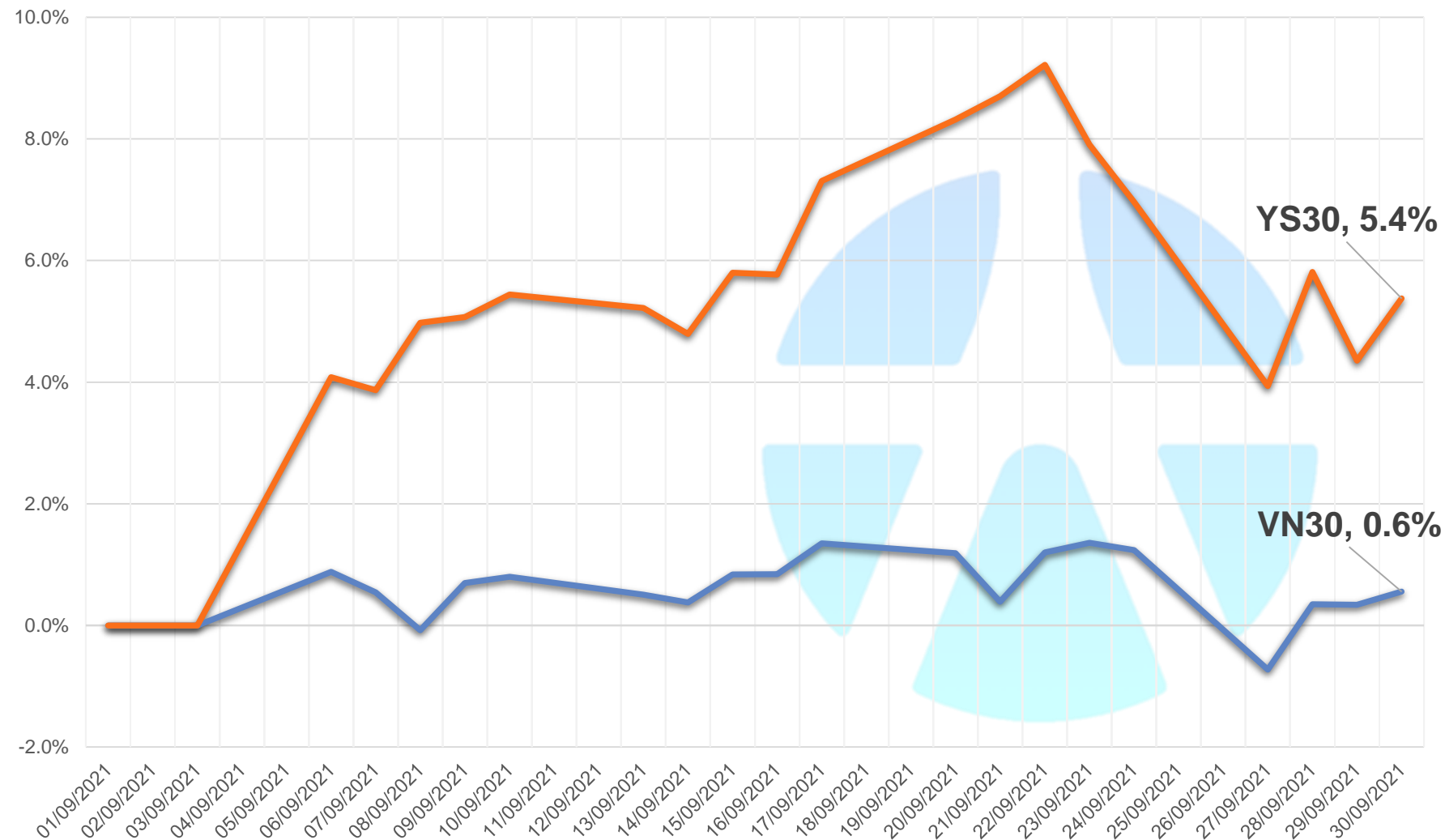


12. Hiệu quả khuyến nghị đầu tư hàng ngày tháng 09

Chỉ tiêu		Q3/2021	T9/2021
Số KN mua		70	24
Số KN Bán		73	24
Số KN nắm giữ		1,228	438
Số KN chốt lời	Số lần	41	12
	Lãi TB	15.6%	22.6%
Số KN cắt lỗ	Số lần	32	12
	Lỗ TB	-6.1%	-5.4%
Thời gian nắm giữ TB		21	20
% Tỷ suất LN Trung bình		6.1%	8.6%
% Tỷ suất lợi nhuận trung bình 1 tháng YSVN		8.8%	12.6%
% Tăng trưởng VNIndex		-4.7%	0.8%
% Tăng trưởng VN30		-4.9%	1.8%
% Tăng trưởng Vaneck		-7.3%	-2.4%
% Tăng trưởng DB FTSE		-1.0%	2.8%
% Tăng trưởng E1VFN30		-5.0%	1.9%
% Lợi nhuận cao nhất	Tỷ suất lợi nhuận	96.5%	74.2%
	Tên Cổ phiếu	HAH	NBC
% Lợi nhuận thấp nhất	Tỷ suất lợi nhuận	-11.3%	-9.8%
	Tên Cổ phiếu	DGC	TDC



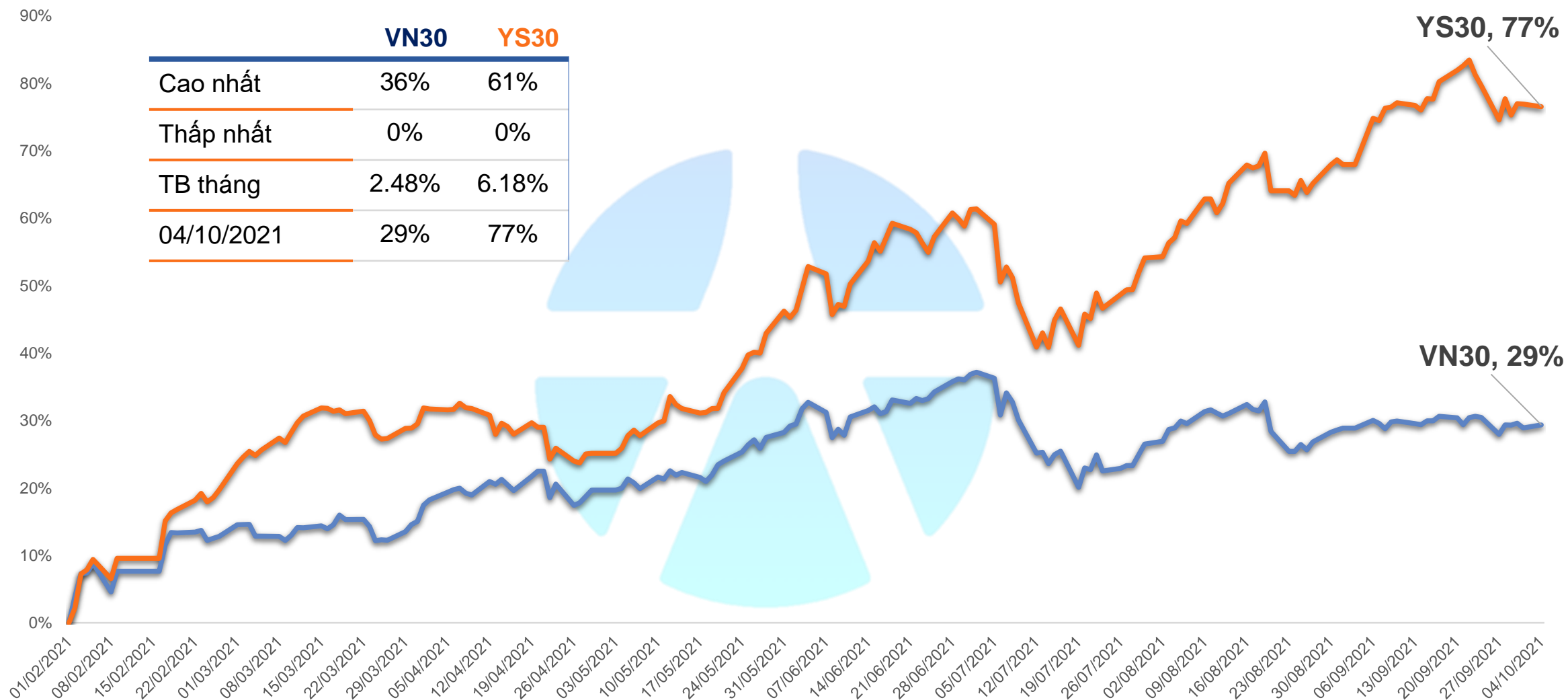
12. Hiệu quả đầu tư của danh mục YS30 trong tháng 09



	VN30	YS30
Cao nhất	1%	9%
Thấp nhất	-1%	0%
TB tháng	0.56%	5.38%
30/09/2021	1%	5%



12. Hiệu quả đầu tư của danh mục YS30 trong năm 2021



Liên hệ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn



Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.

